TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2026/QĐST - HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứhồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2026/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Đỗ Hữu L, sinh năm 1986; Căn cước số: 00208600xxxx, do Bộ C cấp ngày 05/01/2026; Địa chỉ: N, xã L, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Đặng Thị H, sinh năm 1998. Số định danh cá nhân: 00219800xxxx. Địa chỉ: thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đỗ Hữu L và chị Đặng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị Đặng Thị H và Đỗ Hữu L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận: Anh Đỗ Hữu L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Đỗ Bảo N sinh ngày 18/12/2014, Đỗ Minh K sinh ngày 07/01/2021 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, chị Đặng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đặng Thị H được quyền đi lại, thăm nom con chung, anh Đỗ Hữu L không được ngăn cản.

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5

điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Đỗ Hữu L tự nguyện chịu cả án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai thu số 0000519 ngày 18/3/2026, trả lại cho anh Đỗ Hữu L số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND Khu vực 4 – Tuyên Quang;
- UBND xã Linh Hồ, Tuyên Quang;
- THA DS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên